

Số: 14/2026/QCĐG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 14/2026/HĐDVĐGTS ngày 02/03/2026 giữa Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên và Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

Căn cứ hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá.

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn ban hành Quy chế cuộc đấu giá gồm các điều khoản sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nơi có tài sản, giấy tờ pháp lý của tài sản

1. Tài sản đấu giá: Tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hóa đã được phê duyệt theo Quyết định số 01/2026/QĐ-HĐQT ngày 15/01/2026 Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, chi tiết tài sản theo phụ lục đính kèm.

2. Giá khởi điểm: 1.321.355.000 đồng (Một tỷ ba trăm hai mươi một triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Giá chưa bao gồm thuế GTGT.

Ghi chú: Các chi phí làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, chi phí bảo quản, vận chuyển, tháo dỡ, các loại thuế khác, lệ phí khác theo qui định của Nhà nước (nếu có) do người trúng đấu giá chịu.

3. Đơn vị có tài sản đấu giá và nơi có tài sản đấu giá tại: Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên, địa chỉ: 72 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản: là tài sản của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên bán thanh lý.

Điều 2. Tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá

Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại:

a) Trang thông tin đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn;

b) Cổng đấu giá tài sản quốc gia (Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản) - dgts.moj.gov.vn;

c) Trang điện tử của công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: daugialamson.com;

d) Trụ sở công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; Thời gian, địa điểm xem tài sản; Thời gian điểm danh; Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá; Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

a) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 04/03/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 13/03/2026 (trong giờ làm việc) tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, Điện thoại: 0765.325215/028.22455120/038.612.9606.

b) Thời gian, địa điểm, đăng ký tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 04/03/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 13/03/2026 (trong giờ làm việc) tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, Điện thoại: 0765.325215.

Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 0765.325215.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Thời gian và địa điểm xem tài sản trực tiếp:

Từ ngày **11/03/2026 đến ngày 13/03/2026** (trong giờ hành chính) tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên; Địa chỉ: Số 05 đường Hải Dương, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk

- Việc xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá, chấp nhận hiện trạng thực tế của tài sản (tài sản có sao bán vậy), các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về tài sản đấu giá và thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng tự chi trả. Các khách hàng không đi xem tài sản đấu giá được coi là đã chấp nhận hiện trạng thực tế của tài sản (tài sản có sao bán vậy) và không có quyền khiếu nại về tài sản đấu giá (Số điện thoại liên hệ xem tài sản: Anh Triển – 0836908608).

- Trong trường hợp không liên hệ được số điện thoại nêu trên, khách hàng phải thông báo ngay bằng điện thoại cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hỗ trợ (Số điện thoại liên hệ: 0962393733).

3. Thời gian điểm danh: Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian: **Bắt đầu từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 18/03/2026** tại Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá

không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, trừ trường hợp bất khả kháng.

4. Thời gian, địa chỉ tổ chức phiên đấu giá: Từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 18/03/2026 tại địa chỉ Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>.

5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến hợp lệ và nộp tiền đặt trước cho công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá trực tuyến thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

a) Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

b) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền <http://lacvietauction.vn> và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá, để đăng ký tham gia đấu giá hoặc tải hồ sơ mời tham gia đấu giá, hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá (hồ sơ có đầy đủ các thành phần được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này). Sau **17 giờ 00 phút, ngày 13/03/2026**, các trường hợp hồ sơ đấu giá ghi nhận trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến không hợp lệ;

Điều 4. Hồ sơ tham gia đấu giá nộp trực tuyến gồm có

Khách hàng tham gia đấu giá tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

- ✓ Tên tổ chức;
- ✓ Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- ✓ Số điện thoại liên hệ;
- ✓ Địa chỉ email liên hệ;
- ✓ Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- ✓ Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- ✓ Địa chỉ trụ sở;
- ✓ Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) bản chính các giấy tờ sau:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức;
 - Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
 - Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu);
- ✓ Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

✓ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã đăng ký, tài liệu đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tài khoản, tham dự phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

✓ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

✓ Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

✓ Người đăng ký tham gia đấu giá không thực hiện việc hoàn tất tải hồ sơ như quy định tại Điều 4 của Quy chế cuộc đấu giá này được xem là không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 0765.325215.

Lưu ý: Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải thực hiện tải toàn bộ “Hồ sơ tham gia đấu giá nộp trực tuyến” theo quy định tại Điều 4 của Quy chế cuộc đấu giá này. Trong trường hợp khách hàng không hoàn thiện việc tải hồ sơ lên trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> thì xem như không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Điều 5. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 200.000 đồng/01 bộ hồ sơ.

Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Nộp vào tài khoản theo hướng dẫn sau:

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn
- Số tài khoản: 6360201147610 tại Agribank Chi nhánh Tân Bình.
- Nội dung nộp: **“Tên tổ chức” nộp tiền phí hồ sơ lô tài sản thanh lý của Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên.**

2. Số tiền đặt trước: 264.271.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi một nghìn đồng).

3. Thời gian, hình thức nộp tiền đặt trước: Từ 08 giờ 00 phút ngày 04/03/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 13/03/2026. Hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo hướng dẫn như sau:

- ✓ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.
- ✓ Số tài khoản: 6360201147610 tại Agribank Chi nhánh Tân Bình.
- ✓ Nội dung nộp tiền: **“Tên tổ chức” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá lô tài sản thanh lý của Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên.**

Lưu ý đối với người tham gia đấu giá:

- ✓ Không được nộp tiền đặt trước thay cho người tham gia đấu giá khác.

✓ Số tiền đặt trước hợp lệ căn cứ vào thời gian báo CỎ trên tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, không căn cứ vào thời gian chuyển tiền trên giấy nộp tiền của khách hàng. Tiền đặt trước đến tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sau 17 giờ 00 phút của ngày hết hạn nộp tiền đặt trước (ngày 13/03/2026) mặc nhiên được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

✓ Người tham gia đấu giá nộp không đúng số tài khoản được coi là không hợp lệ.

✓ Phí chuyển tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do người tham gia tham gia đấu giá chịu.

Điều 6. Hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực trực tuyến.
2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Điều 7. Bước giá

1. Bước giá: **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng);

Số bước giá mỗi lần trả: $n = 1, 2, 3, \dots, 10$ (tối đa 10 bước giá)/10 phút đầu tiên; Số lần trả giá của khách hàng trong thời gian đấu giá: Không hạn chế.

Đối với lần trả giá đầu tiên, người tham gia đấu giá có thể trả giá bằng giá khởi điểm.

2. Giá trả hợp lệ: là người tham gia đấu giá đầu tiên có thể trả giá bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả ít nhất 01 bước giá; Người tham gia đấu giá chỉ trả tối đa 10 bước giá cho mỗi lần trả giá áp dụng trong 10 phút đầu tiên, trong thời gian trả giá còn lại Người tham gia đấu giá được trả giá không giới hạn số bước giá cho mỗi lần trả giá.

Điều 8. Trình tự thực hiện phiên đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải, thông báo công khai Quy chế cuộc đấu giá, kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Khách hàng tham gia đấu giá phải đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và trang đấu giá trực tuyến: **lacvietauction.vn**, nộp tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Người đăng ký tham gia đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký. Người đăng ký tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

4. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

5. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

6. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) đã được công bố. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

7. Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

8. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người có thời gian trả giá trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận là người trúng đấu giá.

9. Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

10. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a. Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;

c. Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;

d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế cuộc đấu giá;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

d. Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauuction.vn và truy cập vào phiên đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật

Điều 10. Thông báo kết quả phiên đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá:

a. Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

b. Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá:

a. Ký biên bản đấu giá theo quy định;

b. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá;

c. Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo quy định tại Quy chế này hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan;

d. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

Điều 12. Biên bản đấu giá

1. Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng

đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào ngân sách của người có tài sản đấu giá.

Điều 13. Dừng, hủy phiên đấu giá tài sản trước khi tổ chức phiên đấu giá

Dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá do có khiếu nại, thủ tục, quy trình đấu giá không đúng theo quy định, văn bản dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá theo quy định của pháp luật thì Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sẽ hoàn trả lại khách hàng toàn bộ số tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá. Trong trường hợp này các bên tham gia không có ý kiến gì và không có trách nhiệm bồi thường cho nhau.

Điều 14. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 15. Các trường hợp vi phạm không nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo Điều 03 Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

Xử lý tiền đặt trước: Theo quy định Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024.

Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vi phạm Khoản 6 Điều Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của khách hàng vi phạm vào tài khoản của người có tài sản đấu giá.

Điều 16. Rút lại giá đã trả

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

Điều 17. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá.

Điều 18. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản, giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, bàn giao tài sản

1. Thời gian, phương thức thanh toán tiền mua tài sản:

a) Người mua được tài sản phải thanh toán 100% giá trị giá trúng đấu giá sau khi trừ đi khoản tiền đặt cọc (là khoản tiền đặt trước chuyển thành) cho bên có tài sản trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kể từ ngày hợp đồng mua bán có hiệu lực;

b) Quá thời hạn trên không thanh toán, xem như khách hàng từ chối mua tài sản và mất khoản tiền đặt trước, khoản tiền này theo quy định người có tài sản được hưởng.

2. Giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phiên đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 06 năm 2024 thì Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

e) Trường hợp quá thời hạn ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá mà người trúng đấu giá không thực hiện nghĩa vụ ký kết hợp đồng mua bán tài sản với Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên thì xem như người trúng đấu giá từ chối mua tài sản và mất khoản tiền đặt trước (cọc), số tiền này thuộc về Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên.

f) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn, phương thức giao nhận tài sản cho người trúng giá:

a) **Thời hạn giao tài sản:** Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng trúng giá trả đủ tiền mua tài sản;

b) **Phương thức giao tài sản:**

Trong vòng 02 ngày làm việc sau khi Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên nhận được đủ tiền bán tài sản do người trúng đấu giá thanh toán, Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên sẽ bắt đầu giao tài sản và thực hiện lập phiếu xuất kho theo qui định. Người trúng đấu giá có trách nhiệm phải nhận toàn bộ tài sản đã trúng đấu giá trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên thông báo giao tài sản. Quá thời hạn 10 (mười) ngày mà Người trúng đấu giá không nhận hết tài sản thì phải thanh toán phí lưu kho cho Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên với mức phí là **500.000 /ngày**.

Tài sản được giao theo danh mục đính kèm trong quy chế này. Lô tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hóa có khối lượng và giá khởi điểm tạm tính để đấu giá. Sau khi đấu giá thành, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên sẽ tiến hành xác định khối lượng thực tế tài sản để giao cho người mua được tài sản đấu giá. Trường hợp khối lượng thực tế tăng hoặc giảm so với khối lượng tạm tính thì người mua được tài sản đấu giá phải nộp bổ sung phần khối lượng tăng thêm hoặc nhận lại tiền thừa phần khối lượng bị giảm theo đơn giá trúng thầu.

Trường hợp Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên giao tài sản chậm so với thời gian qui định hoặc không giao được tài sản cho người trúng đấu giá thì Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên phải chịu trách nhiệm trực tiếp với người trúng đấu giá theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thỏa thuận bồi thường cho người trúng đấu giá.

c) **Địa điểm giao tài sản:** Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên; Địa chỉ: Số 05 đường Hải Dương, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk.

d) Việc giao nhận tài sản phải được lập thành biên bản có chữ ký của Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên và khách hàng mua được tài sản đấu giá. Kể từ thời điểm bàn giao người trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm đối với tài sản mà mình đã nhận bàn giao.

Điều 19. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

a) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định;

b) Cam kết đã tìm hiểu các thông tin về nguồn gốc pháp lý của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản;

c) Chịu mọi chi phí bảo quản, tháo dỡ, chi phí vận chuyển tài sản ra khỏi nơi bàn giao và phải đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị của Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên;

d) Trong quá trình giao nhận tài sản phải thực hiện đúng các quy định quản lý Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên;

đ) Chịu các loại thuế chuyển quyền sở hữu, sử dụng, lệ phí và chi phí khác có liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có);

e) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản:

a) Yêu cầu Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên cung cấp giấy tờ về nguồn gốc tài sản, hóa đơn (nếu có);

b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

Điều 20. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

a) Truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong phiên đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

Điều 21. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại Quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/ 2016 của Quốc hội về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Quy chế cuộc đấu giá đã được niêm yết, công khai theo quy định của pháp luật. Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Nơi niêm yết, công khai:

- Trụ sở Công ty;
- Nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu VP – HS.

Tổng giám đốc



Đấu giá viên. Nguyễn Chí Hiếu

Người đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia phiên đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Quy chế này, Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các quy định khác của pháp luật.

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
1	Máy in siêu tốc Tally Genicom T6218 (05 Hải Dương) <i>Số lượng: 01 Cái</i>	85	16.000	1.360.000
2	Máy in hoá đơn tốc độ cao Printronti <i>Số lượng: 01 cái</i>	85	16.000	1.360.000
3	Đồng hồ 15 ly (thân đồng) <i>Số lượng: 14.045 cái</i>	10.921	85.600	934.837.600
4	Đồng hồ 15 ly (thân nhựa) <i>Số lượng: 825 cái</i>	412	4.000	1.648.000
5	Đồng hồ 15 ly (thân hợp kim) <i>Số lượng: 04 cái</i>	2	22.000	44.000
6	Đồng hồ 40ly (cũ, hỏng) <i>Số lượng: 34 cái</i>	260	85.600	22.256.000
7	Đồng hồ DN20 (cũ, hỏng) <i>Số lượng: 46 cái</i>	82	85.600	7.019.200
8	Đồng hồ DN25 (cũ, hỏng) <i>Số lượng : 36 cái</i>	93	85.600	7.960.800
9	Tôn mạ màu sóng vuông KT: 7.86 x 1.07 m <i>Số lượng : 03 cái</i>	12	6.000	72.000
10	Cửa công phụ KT: 1.1 x 1.7m (hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	36	6.000	216.000
11	Cửa công chính KT: 4.4 x 1.7m (hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	130	6.000	780.000
12	Hàng rào sắt KT 1.45 x 1.1m (hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 18 cái</i>	1.080	6.000	6.480.000
13	Môi nối mềm DN150 (hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 10 cái</i>	181	12.000	2.172.000
14	Môi nối mềm EE DN300 (hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 04 cái</i>	150	12.000	1.800.000
15	Khuôn cửa, cửa sổ KT: 0.85 x 2.2m (Hỏng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	30	6.000	180.000
16	Môi nối mềm DN250 EE (hỏng, thu hồi)	80	12.000	960.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
	<i>Số lượng: 04 cái</i>			
17	Cút thép 90 độ DN250 gia công (hông, thu hồi) <i>Số lượng: 01 Cái</i>	38	6.000	228.000
18	Cút thép 90 độ DN250 gia công BB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	42	6.000	252.000
19	Đai khởi thủy thép DN250 x 50 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	2	6.000	12.000
20	Tê thép DN250/150 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	40	6.000	240.000
21	Tê thép DN250/100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	30	6.000	180.000
22	Mặt bích thép rỗng DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 03 cái</i>	10	6.000	60.000
23	Van góc đồng DN15 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 79 cái</i>	15,3	140.000	2.142.000
24	Van cổng gang 2 chiều DN300 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	115	12.000	1.380.000
25	Van cổng gang 2 chiều DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	31	6.000	186.000
26	Mối nối mềm DN250 EE (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	20	12.000	240.000
27	Tole lạnh sóng vuông (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 20 m2</i>	40	6.000	240.000
28	Van cổng DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 04 cái</i>	126	12.000	1.512.000
29	Cửa sắt kéo KT 3m x 2.7m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	120	6.000	720.000
30	Mối nối mềm DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	12.000	120.000
31	Van 2 chiều DN200 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 04 cái</i>	200	12.000	2.400.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
32	Mối nối mềm DN200 (hông, thu hồi) Số lượng : 07 cái	84	12.000	1.008.000
33	Tê gang DN300 FFF (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	90	12.000	1.080.000
34	Bu thép DN300; L=0,25m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	15	6.000	90.000
35	Bu thép DN300; L=0.35m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	21	6.000	126.000
36	Bu thép DN300; L= 0,6mm (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	30	6.000	180.000
37	Mối nối mềm gang DN300 BE (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	21	12.000	252.000
38	Trụ cứu hoả (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	126	12.000	1.512.000
39	Van 1 chiều DN80 (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	21	12.000	252.000
40	Mối nối mềm DN80 (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	8	12.000	96.000
41	Cửa sắt kéo KT 3m x 3m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	100	6.000	600.000
42	Khuôn cửa sắt kéo L=3,5m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	6	6.000	36.000
43	Cửa sổ nhôm KT 1.2 x 1.8m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	10	35.000	350.000
44	Cổng phụ bằng thép ống KT 1.7m x 1.8m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	60	6.000	360.000
45	Van đồng thu hồi DN15 Số lượng : 3.238 cái	809	140.000	113.260.000
46	Van đồng thu hồi DN40 Số lượng : 30 cái	24,4	140.000	3.416.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
47	Racco thu hồi DN15 <i>Số lượng : 11.971 cái</i>	839	140.000	117.460.000
48	Tôn, kích thước 2.5 x 1.1m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 47 tấm</i>	376	6.000	2.256.000
49	Tôn, kích thước 6.1 x 1.1m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 05 tấm</i>	95	6.000	570.000
50	Tôn, kích thước 3.0 x 1.15m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 tấm</i>	10	6.000	60.000
51	Tôn, kích thước 7.0m x 1.4m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 tấm</i>	28	6.000	168.000
52	Máng thoát nước dài 23.5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	6.000	60.000
53	Xà gỗ thép hộp (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 101,1 kg</i>	101,1	6.000	606.600
54	Tê thép UUB D300/100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	40	6.000	240.000
55	BU thép DN100; L=0.5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	6	6.000	36.000
56	Tê thép UUB DN200/100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	24	6.000	144.000
57	BU thép DN100; L=0.5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	6	6.000	36.000
58	Van 1 chiều DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	20	12.000	240.000
59	Van xả khí DN25 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	3	12.000	36.000
60	Van gang tay quay DN300 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 03 cái</i>	450	12.000	5.400.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
61	Van đồng thu hồi DN20 <i>Số lượng : 23 cái</i>	4,6	140.000	644.000
62	Van đồng thu hồi DN25 <i>Số lượng : 10 cái</i>	4	140.000	560.000
63	Côn thép DN200/100 BB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	21	6.000	126.000
64	Tê gang DN200/100 BBB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	27	12.000	324.000
65	BU HDPE DN225 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 03 cái</i>	9	4.000	36.000
66	Bích thép rỗng DN200 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 04 cái</i>	32	6.000	192.000
67	Racco đồng hồ thu hồi DN20 <i>Số lượng : 17 cái</i>	1,7	140.000	238.000
68	Tole lạnh sóng vuông KT: 3,05m x 3.3m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 10 m²</i>	32	6.000	192.000
69	Van cổng 2 chiều DN80 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	16	12.000	192.000
70	Van cổng ty nổi tay quay DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 30 cái</i>	840	12.000	10.080.000
71	Van cổng ty nổi tay quay DN200 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	50	12.000	600.000
72	BU thép DN100 BB (L=3.7m)(hông, thu hồi) <i>Số lượng : 06 cái</i>	150	6.000	900.000
73	BU thép DN100 BB (L=0.75m) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	6.000	30.000
74	BU thép DN100 BB (L=1.4m) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	6.000	60.000
75	BU thép DN100 BB (L=2.8m) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	36	6.000	216.000



Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
76	BU thép DN100 BB (L=1.8m) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	15	6.000	90.000
77	BU thép DN100 BB (L=4m) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	26	6.000	156.000
78	Y thép gia công DN100 BBB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 19 cái</i>	285	6.000	1.710.000
79	Đai khởi thuỷ bằng thép DN200 (và các phụ kiện đầu nối kèm theo) (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 05 bộ</i>	25	6.000	150.000
80	Bích thép đặc DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 08 cái</i>	16	6.000	96.000
81	Côn gang DN200/150 FF (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	45	12.000	540.000
82	BU thép DN100 BU (L=1.3m)hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	6.000	60.000
83	BU thép DN100 BU (L=0.8m) <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	6.000	30.000
84	BU thép DN50 BU (L=0.15m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 04 cái</i>	4	6.000	24.000
85	Trụ cứu hoả DN100 (mắt đế) hông, thu hồi <i>Số lượng : 02 cái</i>	100	12.000	1.200.000
86	Đoạn Z thép DN100 BB (L=1.35m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	15	6.000	90.000
87	BU thép DN100 BB (L=1m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	6.000	30.000
88	Đồng hồ đo lượng nước DN100/25 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	15	12.000	180.000
89	Đồng hồ đo lượng nước DN80 (hông, thu hồi)	11	12.000	132.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
	<i>Số lượng : 01 cái</i>			
90	Tụ bù công suất phản kháng công suất 10Kvar – 3pha 400V (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	4	6.000	24.000
91	Bộ đề 24V – 4.5kw (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	14	6.000	84.000
92	Tê thép gia công DN100 UUU; L=0.45 x 0.25 (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	6.000	30.000
93	Bu thép DN100, BU L=1.15m <i>Số lượng : 01 cái</i>	12	6.000	72.000
94	Biến tần 37kw Model ATV221HD37N4 hiệu Schneider <i>Số lượng : 01 cái</i>	23	16.000	368.000
95	Bịt thép gia công DN150; L= 0.4m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	11	6.000	66.000
96	Khung cửa nhôm + cánh cửa đi nhôm kính một cánh, KT L x H = 0,78 x 2,68m <i>Số lượng : 06 bộ</i>	48	35.000	1.680.000
97	Khung ngoại nhôm + cánh cửa đi nhôm kính một cánh, KT L x H= 0,85m x 2,65m <i>Số lượng : 01 bộ</i>	8	35.000	280.000
98	Khung ngoại nhôm + cánh cửa đi nhôm kính một cánh, KT L x H= 0,86m x 2,66m (hồng, thu) <i>Số lượng : 03 bộ</i>	24	35.000	840.000
99	Quạt trần (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	14	6.000	84.000
100	Máy điều hoà Mitsubishi gồm dàn nóng + dàn lạnh (hồng, thu hồi) Khung ngoại nhôm + cánh cửa <i>Số lượng : 01 bộ</i>	20	25.000	500.000
101	Khung ngoại nhôm + cánh cửa sổ lùa nhôm kính KT L x H= 1,25m x 1,85m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	8	35.000	280.000

07010

ÔNG T
IA HỢP
SƠN S

NHÌ-T.

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
102	Máy điều hoà FUNIKI gồm dàn nóng + dàn lạnh (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 bộ</i>	20	25.000	500.000
103	Khung cửa nhôm KT L x H= 2,05m x 1,97m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	28	35.000	980.000
104	Khung cửa nhôm kính KT L x H= 2,0m x 2,3m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	28	35.000	980.000
105	Khung cửa nhôm KT L x H=2,02m x 2,17m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	28	35.000	980.000
106	Khung + cửa nhôm kính, KT L x H= 1,1m x 2,17m <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
107	Khung nhôm kính KT L x H= 2,0m x 0,6m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	4	35.000	140.000
108	Khung nhôm kính KT L x H= 2,0m x 0,7m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 06 cái</i>	12	35.000	420.000
109	Khung nhôm kính, LT LxH=2,0m x 0,75m <i>Số lượng : 04 khung</i>	8	35.000	280.000
110	Khung + cửa nhôm kính, KT Lx H= 1,1m x 2,28m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
111	Khung + cửa nhôm kính KT L x H= 1,1m x 1,98m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
112	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,1m x 0,78m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 04 khung</i>	6	35.000	210.000
113	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,1m x 0,72m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 04 khung</i>	6	35.000	210.000
114	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,1m x 0,68m (hồng, thu hồi) <i>Số lượng : 04 khung</i>	6	35.000	210.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
115	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,0m x 2,17m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
116	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,0m x 2,28m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
117	Khung nhôm kính, KT L x H = 1,0 x 1,98m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	7	35.000	245.000
118	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 1,95m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	9	35.000	315.000
119	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 2,17m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	9	35.000	315.000
120	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 2,30m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 khung</i>	9	35.000	315.000
121	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 0,77m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	3	35.000	105.000
122	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 0,73m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	3	35.000	105.000
123	Khung nhôm kính, KT L x H = 0,8m x 0,6m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 khung</i>	3	35.000	105.000
124	Mái tôn nhà xe KT L x H= 1,1m x 2,5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 19 tấm</i>	38	6.000	228.000
125	Mái tôn nhà xe KT L x H= 0,5m x 2,5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 tấm</i>	2	6.000	12.000
126	Mái tôn nhà xe KT L x H= 0,5m x 1,5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 tấm</i>	2	6.000	12.000
127	Máng xối thu nước bằng tôn tráng kẽm, L= 9 mét (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	12	6.000	72.000



Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
128	Hệ trụ chính thép phi 90 L= 2,4m + Đà vươn thép phi 49 L=4,5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 08 cái</i>	128	6.000	768.000
129	Tấm thép đặc D500 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 tấm</i>	34	6.000	204.000
130	Môi nối mềm DN200 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	24	12.000	288.000
131	Trụ cứu hỏa DN100 (mắt đế) hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	80	12.000	960.000
132	Bu thép DN200, UU (L=0,5m) <i>Số lượng : 02 cái</i>	25	6.000	150.000
133	Cút 90 độ thép D200, BB(L=0,6m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 02 cái</i>	60	6.000	360.000
134	Tê thép DN200, BUB (L=0,7m) <i>Số lượng : 01 cái</i>	42	6.000	252.000
135	Cút 90 độ thép DN200, BU (L=3,8m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	76	6.000	456.000
136	Bu thép DN100, BU (L=0,28m) <i>Số lượng : 01 cái</i>	4	6.000	24.000
137	Cút 90 độ thép DN100, BB (L=0,33m) hông, thu hồi <i>Số lượng : 01 cái</i>	6	6.000	36.000
138	BU thép D200, L=0,5m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	21	6.000	126.000
139	BU thép D200, L=1.2m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	39	6.000	234.000
140	Bộ cửa lùa bằng nhôm, kích thước (D x R) 1600*1400mm <i>Số lượng : 02 bộ</i>	14,4	35.000	504.000
141	Côn thép D100/80BB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	6.000	60.000
142	Bu thép DN100 BB, L= 1,85mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	20	6.000	120.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
143	Bu thép DN100 BU, L=1,2m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	11	6.000	66.000
144	Bu thép DN50 BU, L=0,2m (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	6	6.000	36.000
145	Bu thép DN80 BU, L= 0,15m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	6	6.000	36.000
146	Mối nối mềm DN100 BE (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	7,5	12.000	90.000
147	Tê thép D100 BBB (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	26	6.000	156.000
148	Tê thép D100 UUB (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	12	6.000	72.000
149	Tê thép D100/50 BBB (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	10	6.000	60.000
150	Tê thép D100/50 BUB (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	9	6.000	54.000
151	Thập thép D100 BBBU (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	19	6.000	114.000
152	Thập thép D100 BBUU (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	13	6.000	78.000
153	Bu thép DN100 BB, L=0,25m Số lượng : 01 cái	7	6.000	42.000
154	Bu thép DN100 BU; L=1,4m (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	28	6.000	168.000
155	Bu thép DN100 BU; L=2,45m Số lượng : 01 cái	36	6.000	216.000
156	Bu thép DN100 BU; L= 0,5m (hông, thu hồi) Số lượng : 02 cái	14	6.000	84.000
157	Bu thép DN100 BU; L= 0,6m (hông, thu hồi) Số lượng : 01 cái	8	6.000	48.000



Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
158	Bu thép DN100 BU; L= 0,2m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 06 cái</i>	27	6.000	162.000
159	Bu thép DN100 BU; L= 1,1m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	10,5	6.000	63.000
160	Bu thép DN150 BU; L= 0,7m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	25	6.000	150.000
161	Đồng hồ DN100 (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 05 cái</i>	90	12.000	1.080.000
162	Tê thép DN100 UUB (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	48	6.000	288.000
163	Tê thép DN150/100 BBU (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	35	6.000	210.000
164	Tê thép DN150/100 UUB <i>Số lượng : 02 cái</i>	24	6.000	144.000
165	Tê thép DN150/100 UUU (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	36	6.000	216.000
166	Bu thép DN100 BU, L=0,25m <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	6.000	30.000
167	Côn thép D80/100, BU L= 1,35m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	6	6.000	36.000
168	Bu thép DN100, BB L= 3m (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	20	6.000	120.000
169	Cửa đi bằng nhôm 4 cánh + ô kính cố định, kích thước: (DxR) 2800 x 2600mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 bộ</i>	32	35.000	1.120.000
170	Quạt thông gió trên thông 300 x 300mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 02 cái</i>	3	4.000	12.000
171	BU thép D150, L= 1,5mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	37	6.000	222.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
172	BU thép D150, L= 2,2mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	53	6.000	318.000
173	BU thép D150, L= 0,44mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	15	6.000	90.000
174	BU thép D150, L= 3,76mm (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	86	6.000	516.000
175	Chân đế trụ cứu hỏa (hông, thu hồi) <i>Số lượng : 01 cái</i>	18	12.000	216.000
176	Z thép DN100, BB L=0.6m <i>Số lượng : 01 cái</i>	14	6.000	84.000
177	Máy vi tính I3-4130 4Gb Kingmax <i>Số lượng : 01 cái</i>	12	16.000	192.000
178	Máy vi tính CPU G2030 <i>Số lượng : 03 cái</i>	28	16.000	448.000
179	Máy hàn ống HDPE D20-63 <i>Số lượng : 03 cái</i>	7	6.000	42.000
180	Bộ CPU máy tính (bộ gồm bàn phím + chuột) <i>Số lượng : 01 bộ</i>	6	16.000	96.000
181	Đầu đo PH Model DPD1P1 <i>Số lượng : 01 cái</i>	1,9	4.000	7.600
182	Đèn Sensor độ đục online 1720E 18950 <i>Số lượng : 01 cái</i>	0,1	4.000	400
183	Động cơ bơm chìm N=4kw, Hiệu Franklin-USA <i>Số lượng : 01 cái</i>	25	18.000	450.000
184	Máy đục bê tông 30 ly hiệu Lacela (Trung Quốc) <i>Số lượng : 01 cái</i>	15	6.000	90.000
185	Xe đẩy chở bùn (1,2x0,8x0,8) <i>Số lượng : 02 cái</i>	200	6.000	1.200.000
186	Xe chở bùn (1,2x0.8x0.8) <i>Số lượng : 06 cái</i>	500	6.000	3.000.000
187	Máy tính xách tay HP Probook 450; CPU: Core i5-7200U; Ram: 4GB;HDD:500GB;LCD: 15,6"	2	16.000	32.000

07010

ÔNG T
Ả HỢP
SƠN SÀI

HI-T.P

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
	<i>Số lượng : 01 cái</i>			
188	Tivi Panasonic LED 42a 400 <i>Số lượng : 01 cái</i>	10	16.000	160.000
189	Máy in Canon 2900 <i>Số lượng : 01 cái</i>	5	16.000	80.000
190	Bộ máy vi tính Intel celeron G1840 <i>Số lượng : 01 bộ</i>	8	16.000	128.000
191	Cân bình Clo điện tử 0-200kg (02 cái) An Phú- 10.20.007 <i>Số lượng : 02 cái</i>	76	6.000	456.000
192	Máy in Canon Modem MF4122 <i>Số lượng : 01 cái</i>	12	16.000	192.000
193	Máy vi tính Intel Core 2 Due E5300, 2.4HZ, Ram 1GB KingMax, Màn hình 17", LCD Samsung 740N <i>Số lượng : 01 bộ</i>	10	16.000	160.000
194	Động cơ bơm chìm Franklin, Model 2343978602G, CS 4kw (5.5Hp)/380V, xuất xứ Mexico <i>Số lượng : 01 cái</i>	43	18.000	774.000
195	Máy điều hoà nhiệt độ 1HP (trạm bơm 2- Tuy An) <i>Số lượng : 01 cái</i>	20	25.000	500.000
196	Máy điều hoà 1HP, Samsung AR10MVFSBWKNSV <i>Số lượng : 01 cái</i>	18	25.000	450.000
197	Máy trộn 350 lít (Minh Hải) có động cơ <i>Số lượng : 01 cái</i>	240	6.000	1.440.000
198	Pa lăng xích hiệu Oshima 3 tấn <i>Số lượng : 01 cái</i>	21	6.000	126.000
199	Amplifier+Mixer PMR 860USB, Loa Jamy 04 tất đôi Model 8066K, Micro <i>Số lượng : 01 cái</i>	14	16.000	224.000
200	Máy điều hoà tủ đứng (kèm theo phụ kiện) <i>Số lượng : 01 cái</i>	9	25.000	225.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
201	Máy vi tính CPU G2030 <i>Số lượng : 01 cái</i>	8	16.000	128.000
202	Máy đục phá bê tông hiệu Makita; Model: HM 0810TA; 4 Cái; Seri No.0202051; 0169989; 0202044; 0169979 <i>Số lượng : 02 máy</i>	14	6.000	84.000
203	Bình ắc quy N100 Đồng Nai (có axit) <i>Số lượng : 02 bình</i>	80	25.000	2.000.000
204	Máy photocopy Konica Minolta Bizhud 206 <i>Số lượng : 01 cái</i>	40	16.000	640.000
205	Máy in Canon Modem MF4122 <i>Số lượng : 01 cái</i>	6	16.000	96.000
206	Máy bơm chìm 3HP, hiệu Franklin (bao gồm động cơ và guồng bơm) <i>Số lượng : 01 cái</i>	31	18.000	558.000
207	Máy đo độ PH <i>Số lượng : 01 cái</i>	0,2	4.000	800
208	Palăng xích 5 tấn hiệu ATC <i>Số lượng : 01 cái</i>	33	6.000	198.000
209	Máy đục phá bê tông hiệu Makital; Model: HM0810TA; 2 Cái; Seri No.020251; 0169989 <i>Số lượng : 02 cái</i>	27	6.000	162.000
210	Máy hàn ống cầm tay HDPE đường kính từ D20-63; 4 cái <i>Số lượng : 04 cái</i>	4	6.000	24.000
211	Máy cắt bê tông động cơ (Vikyno) <i>Số lượng : 01 cái</i>	100	6.000	600.000
212	Máy châm Clor EC-100C/S 0- 1kg/h <i>Số lượng : 01 cái</i>	1	4.000	4.000
213	Bộ máy vi tính lắp ráp i3-7100 <i>Số lượng : 01 cái</i>	7	16.000	112.000
214	Động cơ bơm chìm bằng thép hiệu FrankLin USA 2,2Kw; 3PH (ĐBSCầu) <i>Số lượng : 01 cái</i>	26	18.000	468.000
215	Biến tần 11kw hiệu Schneider; Model ATV 32011N4B	6	16.000	96.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
	<i>Số lượng : 01 cái</i>			
216	Máy đo clo dư cầm tay DR300 (Khoản đo 0.02-2,00 mg/1CL) <i>Số lượng : 01 cái</i>	1	4.000	4.000
217	Máy in Brother 2321D <i>Số lượng : 01 cái</i>	7	16.000	112.000
218	Máy đục bê tông 30ly hiệu Laxela <i>Số lượng : 01 cái</i>	11	6.000	66.000
219	Máy hàn (Hồng Ký) 200a (kèm dây) <i>Số lượng : 01 cái</i>	16	18.000	288.000
220	Máy đục bê tông hiệu Lacela 30cm; 1240W <i>Số lượng : 01 cái</i>	8	6.000	48.000
221	Bộ máy vi tính lắp ráp i3-7100 <i>Số lượng : 01 bộ</i>	8	16.000	128.000
222	Máy in đa chức năng Brother DCP-L2520D <i>Số lượng : 01 cái</i>	8	16.000	128.000
223	Biến tần 22Kw hiệu Schneider - Pháp, Model: ATV630D22N4 <i>Số lượng : 01 cái</i>	14	16.000	224.000
224	Máy bơm chìm (G1) GrundfosN=11 Kw; Q=60m3/h; H=46m <i>Số lượng : 01 cái</i>	43	18.000	774.000
225	Bơm chìm 6'''Model NR151- E/4 5,5kw,3ph,hiệu SAER (Italia) Hoà An, Q=46m3/h, H=30m, N5.5Kw <i>Số lượng : 01 cái</i>	13	18.000	234.000
226	Máy bơm chìm bơm tuần hoàn Q = 42 m3/h, H = 12m, N = 4 kW, hiệu Paragon (2 bộ) BN <i>Số lượng : 01 cái</i>	130	18.000	2.340.000
227	Máy photo hiệu Canon IR 2520 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	16.000	880.000
228	Máy bơm chìm Ebara Q=50m3/h, 7.5KW (1 máy)- Số thẻ TS cũ: 07.20.004 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	18.000	990.000
229	Máy bơm chìm Ebara Q=50m3/h,7.5KW (2 máy) – Số thẻ	55	18.000	990.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
	TS cũ: 07.20.004 <i>Số lượng : 01 cái</i>			
230	Động cơ Máy bơm chìm dự phòng 15KW Franklin <i>Số lượng : 01 cái</i>	51	18.000	918.000
231	Bình Clo loại 50kg – D10 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
232	Bình Clo loại 50kg – D14 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
233	Bình Clo loại 50kg – D16 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
234	Bình Clo loại 50kg – D17 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
235	Bình Clo loại 50kg – D18 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
236	Bình Clo loại 50kg – D2 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
237	Bình Clo loại 50kg – D4 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
238	Bình Clo loại 50kg – D19 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
239	Bình Clo loại 50kg – D20 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
240	Bình Clo loại 50kg – D21 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
241	Bình Clo loại 50kg – D24 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
242	Bình Clo loại 50kg – D25 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
243	Bình Clo loại 50kg – D26 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
244	Bình Clo loại 50kg – D27 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
245	Bình Clo loại 50kg – D28 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
246	Bình Clo loại 50kg – D30 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000
247	Bình Clo loại 50kg – D31 <i>Số lượng : 01 cái</i>	55	6.000	330.000

Stt	Tên tài sản cố định, công cụ dụng cụ, vật tư hàng hoá	Trọng lượng (Kg)	Giá trị thanh lý	
			Đơn giá	Thành tiền
248	Bình Clo loại 50kg – B10 <i>Số lượng : 01 cái</i>	45	6.000	270.000
249	Bình Clo loại 50kg – B12 <i>Số lượng : 01 cái</i>	45	6.000	270.000
250	Bình Clo loại 50kg – C1 <i>Số lượng : 01 cái</i>	30	6.000	180.000
251	Bình Clo loại 50kg – C4 <i>Số lượng : 01 cái</i>	30	6.000	180.000
TỔNG				1.321.355.000

(Bằng chữ : Một tỷ, ba trăm hai mươi một triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng)

Mức giá trên trên chưa bao gồm thuế GTGT theo quy định hiện hành